

KỆ CA NGỌI PHÁP GIỚI

Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh, quyển 32, thuộc Luận Tập Bộ toàn, Kinh văn số 1675.
Thánh Long Thọ Bồ Tát tạo,
Tây Thiên, nước Điều Diên, chùa Đế-Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư Sắc Tử Sa
môn Thần Thí Hộ dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.
Sa-môn Thích Như Điền, Phương Trượng chùa Viên Giác, Đức quốc dịch Hán- Việt,
mùa An cư kiết hạ, Phật lịch 2551, nhằm ngày 09/08/2007 tại thư phòng chùa Viên Giác.
Tỳ Kheo Thích Hạnh Nhân góp phần hiệu đính xong lần thứ nhất ngày 22/9/2016

Quy mạng mười phương Phật
Pháp, Báo và Hóa Thân
Nguyện cùng các chúng sinh
Chóng thành Pháp giới tính.

Luân hồi ba đường ác
Lý pháp giới không động,
Xưa nay thường thanh tịnh
Các tướng chẳng thể đổi.

Tịch tĩnh như hư không
Trọn khắp ở mọi chỗ
Thể đều lia đây, kia
Không sâu cũng chẳng cạn.

Khi sữa chưa chuyển đổi
Chẳng thấy tô, đề-hồ,
Phiền não chưa hàng phục
Pháp giới do đâu hiện?

Như tô ở trong sữa
Tô vốn diệu quang minh,
Phiền não che pháp giới
Thể thanh tịnh viên mãn.

Như đèn bị ngăn che
Không thể chiếu vật khác,
Vô minh hằng che tâm
Pháp giới không sáng tỏ.

Như đèn lia chướng ngại
Chiếu được vật khắp nơi,
Khi phá tan phiền não
Chân như thường hiển hiện.

Đầu, giữa và cuối cùng
Hai chướng không thể nhiễm,
Như châu lưu ly sạch

Ánh sáng thường tỏa chiếu.

Ánh sáng bị vật ngăn
Bị chướng chẳng thấy sáng,
Phiền não che pháp giới
Lý Chân như khó hiện.

Thê viên tịch sáng sạch
Luân hồi không thể nhiễm,
Cần cầu đến pháp giới
Luân hồi chẳng thể che.

Như gạo trong vỏ trấu
Thê của gạo chẳng không,
Phiền não che Chân như
Phiền não có Chân như.

Như lột bỏ vỏ kia
Thê gạo tự nhiên hiện,
Nếu lìa vỏ phiền não
Lý pháp giới mới hiện.

Vọng chấp có thể gian
Vỏ chuối rớt chẳng thật,
Pháp giới không thể gian
Hư vọng cũng không thấy.

Như người uống Cam-lộ
Nhiệt não trọn đều dứt,
Nếu chứng pháp giới tính
Nóng phiền não đều hết.

Diệt trừ diễm phiền não
Cam-lộ pháp giới hiện
Trong tất cả hữu tình
Cao, thấp đều bình đẳng.

Thê thật quả không sinh
Quả loại chấp không có,
Khi trí huệ sinh ra
Hữu vi không pháp giới.

Pháp giới vốn không nơi
Rốt ráo mới chứng được,
Thanh tịnh hằng sáng sạch
Nhật nguyệt đều sáng sạch.

Pháp giới không cầu nhiễm
Như bụi, đêm rông mưa
Sánh tợ mặt La-hầu
Quang minh hằng xán lạn.

Ví như lửa tẩy vải
Chỗ lửa lia được nhiễm,
Trừ bản chỉ còn vải
Quang minh chuyên sáng sạch.

Tham ái khiến tâm nhiễm,
Hư vọng có luân hồi
Cũng như lửa tẩy vải
Chân không không có vọng.

Ba độc gốc sinh tử
Lửa trí tuệ thiêu được
Thê pháp giới thường có
Sáng trong thường chiếu diệu.

Nhiễm phiền não gọi như
Thường được Thế Tôn nói,
Diệt như, Chân như hiện
Như suối dẫn từ đất.

Nếu trừ sạch phiền não
Sáng sạch lớn khó lường,
Pháp giới vốn vô ngã,
Không nhị hình, nam, nữ.

Thê không, chấp hư vọng
Chỗ nào thêm nghĩ suy?
Pháp giới lia yêu, ghét
Căn, trần, cảnh vốn không.

Chấp hư vọng làm nhân
Khác nhau sinh từ đây,
Chân không không khổ não
Tham ái – nhân khổ não.

Đắm nhiễm do vọng tưởng
Bền luân hồi ba cõi,
Hoài thai ở trong bụng
Hài nhi chưa thể thấy

Hai chương che Chân như
Không thể chứng pháp giới,
Sinh đủ loại nghi ngờ
Kiến, mạn và sân, si

Vọng chấp có chân thật,
Chân thật - chấp không có,
Thê sùng thờ không có
Vọng chấp khiến thành thật.

Pháp giới là vọng chấp,
Vọng chấp thực chẳng có,
Như sắc ắt phá hoại
Vi trần khá biết được.

Pháp giới không phá hoại
Trong ba thời chẳng được,
Có sinh ắt có diệt,
Vinh nhục cũng đều theo.

Pháp giới không sinh diệt
Làm sao nói: Được biết?
Sùng thờ vốn không có
Nghĩ được trong ba thời?

Chân không không sùng thờ
Tự lự chẳng thể biết
Chân không gọi Thiện Thệ
Sắc tướng trọn đều mất.

Đáng độ, tùy duyên có
Tu nhân là chấp không,
Viên thông như nhật nguyệt
Nước hiện ảnh đều đồng.

Sắc, thanh cùng dứt sạch
Khác nhau có thể nào?
Ba thời khá tìm nghĩ
Khi sinh duyên quyết định.

Nếu ngộ pháp tự thân
Tự thân làm sao có?
Như nước ở chỗ nóng
Chỗ nóng giác ngộ không.

Chỗ lạnh cũng như thế
Viên thông đều như vậy
Phiền não hằng che tâm
Mê hoặc chẳng thể rõ.

Nếu lia trí phiền não
Giác ngộ thời không có,
Như mắt quán các sắc
Lìa chướng được chiếu diệu.

Lý chân không cũng thế
Chiếu diệu là sinh diệt,
Nhĩ thức nghe âm thanh
Lìa vọng và phân biệt.

Tính pháp giới cũng vậy

Vọng phân biệt không có,
Mũi người đượ các hương
Tính vọng chấp không có.

Sắc tướng cả hai mất
Chân không cũng như thế
Tự tính thiệt căn không,
Vị giới hằng viễn ly.

Thê thức không cũng vậy
Lý pháp giới như thế,
Tự tính thân căn tịnh
Xúc lạnh, nóng không có.

Lý pháp giới cũng thế
Xúc xú thường viễn ly,
Ý duyên pháp gọi nhất
Tự tính thường viễn ly.

Tính chư pháp vốn không
Lý viên thông như vậy,
Thấy nghe và giác biết
Pháp tương ung cũng không.

Liễu tuyệt các vọng tưởng
Lý: Thấy nghe cũng không,
Căn- trần, khởi vọng chấp
Thê thanh tịnh vốn không.

Mê chấp, có căn – trần
Lý: Căn trần không có,
Thê gian và xuất thế
Tính không vốn chẳng khác.

Ngã, pháp do mê khởi
Chấp khắp, tự luân hồi,
Lý pháp giới thanh tịnh
Tham, sân, si vốn không.

Mê, ngộ từ tâm khởi
Pháp tam độc giả danh,
Mê chấp tự trói buộc
Trí- liễu đạt giả danh.

Bồ-đề chẳng xa gần
Lý: Ba thời không có,
Lòng phiền não mê chấp
Kinh Thế Tôn đã nói.

Trí sinh- hoặc nhiễm diệt
Vọng chấp- vật trói buộc,

Đi lại chấp tôi thắng
Thế không còn khá nghĩ

Bò-đề không vọng chấp
Chúng chính cũng biết không,
Nước, sữa cùng một chỗ
Ngỗng uống sữa không nước.

Sinh không lìa phiền não
Hai chướng cũng không tạp
Vọng chấp ngã chẳng không,
Liễu đạt vốn không có.

Lý Niết-bàn thanh tịnh
Hai ngã cùng không lập
Tam đàn trai tu thí
Trì giới lìa lỗi lầm.

Nhân Nhân – quả đoan chính
Nương tinh tấn, dũng cần,
Tinh lực khiến tâm định,
Bát-nhã dụng vô ngại

Nguyện kèm lực phương tiện
An trụ thắng Bò-đề,
Bò-đề khó vọng chấp
Chân không chẳng sinh diệt.

Liễu đạt bản tính không
Hai tướng cùng không có,
Sữa đường lìa cây mía,
Lìa mía, không có đường.

Giữ gìn hạt lúa mạch
Mầm nhánh ắt được sinh,
Gìn giữ giống Bò-đề
Bò-đề từ đây sinh.

Ví như trăng trong ám
Còn chưa thấy ánh sáng,
Phiền não trời hữu tình
Chân như chưa thể thấy.

Trăng non tuy có sáng
Từ từ mà tăng trưởng,
Sơ địa chứng Bò-đề
Bò-đề chưa viên mãn;

Mười lăm trăng tròn đầy
Nơi nơi ánh sáng chiếu,
Giải thoát hiển pháp thân

Lý Pháp thân không khuyết.

Ý tương ưng nhiễm ô
Trói buộc cùng sinh diệt,
Giải thoát tất cả chướng
Ngộ ba thời không có.

Đủ a-tăng- kỳ đầu
Tam đàn tu khắp cả
Đoạn trừ chướng phân biệt
Trí Hoan hỷ khó sánh.

Ba nghiệp làm kiêm phạm
Phòng lỗi nặng và nhẹ
Thi-la giới viên mãn,
Ly- cầu độc nêu danh.

Hai chướng hằng thời nhiễm
Đao tuệ trừ, đều không,
Phát Quang được chiếu diệu
Phá diệt lần không sót;

Lìa xa căn tùy nhiễm
Dần tăng uy Diễm Tuệ
Bồ- đề xung tối thắng
Thiền chiếu chuyên sáng chói.

Hai đế gọi Chân, Tục
Tương ưng, nếu mâu thuẫn
Hợp lại khiến không ngại
Nan Thắng sự hằng thời

Mười hai duyên sinh trí
Đường về lý tuần hoàn,
Tối thắng thâm sâu nhất
Bát-nhã hiện ở trước.

Hành thế gian, Nhị thừa
Đạo tu lâu đã tỏ
Đủ tướng Vô công dụng
Sau rốt gọi Viễn Hành.

Dụng trí vô phân biệt
Tùy duyên tự nhiên thành,
Hàng chúng ma thối tán
Bất Động danh rực rỡ.

Thiện Tuệ gọi vô ngại
Mười phương diễn pháp hiêm
Thân trú mưa Cam lộ,
Hiện chỗ nương tối thắng.

Các đức giống như nước,
Thân dụ như hư không,
Thô nặng đều che lấp
Đại Pháp Trí-gọi Mây.

Xét kỹ việc luân hồi
Ai tránh được nghiệp dẫn?
Phải biết không khổ nào
Tịnh độ chớ nghĩ: **Phiền**.

Quy mạng chân Phật tử
Lên vị Mây Trí Tuệ
Tế vi đều đoạn sạch
Vượt khổ, lìa các trần.

Quán đỉnh các quang chiếu
Thân khắp các căn, trần
Đại định Kim Cang tịch
Các khổ chẳng theo thân;

Tòa Đại Bảo Hoa Vương
Thành bởi vô lượng diệu
Khắp phổ biến trang nghiêm
Công đức thật khó nghĩ;

Mười phương đều vô úy
Đủ ba thân, bốn trí,
Sáu thông luôn tự tại
Ứng vật độ cơ duyên;

Chiếu diệu như trăng tròn
Lửa hừng hực cháy luôn
Mười phương đâu chẳng khắp
Xán lạn chuyên rực rỡ.

Vĩnh viễn dứt duyên nhiễm
Nơi chỗ luôn **Niết-bàn**
Gọi Bồ-đề tối thắng
Hóa vật lợi tình vui.

Dụng trí sâu như biển
Theo cơ hiện Ứng thân
Nước trong trăng ảnh hiện
Khắp chôn độ mê tân.

Giống như báu Pha-chi
Tùy duyên hiện ảnh đồng
Căn tình vật có cảm
Biến khắp sự vô cùng.

Nga quý luôn đòi khát
Chẳng thấy được suối nước,
Chúng sinh không chút tín
Nghiệp xưa tự trời buộc.

Hóa hiện các tướng thân
Ánh sáng đều rực rỡ,
Phật tuy luôn tại thế
Không gặp vì không duyên;

Biết rõ trần sa giới
Căn theo nhiệm chưa lâu,
Hai Không trí thù thắng
Diệu dụng độ ngu mông.

Thanh tịch sạch các nhơ
Thân tự, tha thọ dụng
Thường ở Sắc Cứu Cánh
Lợi ích người năm thừa.

Cứu vớt khổ chúng sinh
Thọ mạng dài vô lượng
Hai nghiêm không cùng tận
Công đức lớn khó lường.

Phật diễn pháp Nhất thừa
Tùy cơ hiểu nông sâu
Hoa sen không nhiễm dơ
Ngọc vốn sạch vết khuyết.

Ngợi ca một phần nhỏ
Nói rộng lý mầu nhiệm
Nguyện đem các công đức
Khắp thí lợi Trời, Người.

KỆ XUNG TÁN PHÁP GIỚI.

Phật Tử Thanh Phi sửa lại lỗi chính tả.